

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 09/02/2023.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Biện Việt Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng.
2. Ông Nguyễn Văn Quang.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Song Yến – Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Trần Ngọc Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHAN MINH T** (Tên gọi khác: Quậy), sinh năm 1988 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Minh Tư, sinh năm: 1954 và bà Phạm Thị Mỹ (Đã chết); Có vợ Lê Thị Liên, sinh năm: 1991 và 03 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an thị xã L.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 14/11/2022, tại đường hẻm bên hông trụ sở Đội Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn khu vực phía nam thuộc khu phố 06, phường Tân An, thị xã L, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã L phối hợp với Công an phường T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong túi áo phía trước bên phải của Phan Minh T, sinh năm 1988, thường trú tại thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận 02 đoạn ống nhựa màu trắng

được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn gồm: 01 đoạn kích thước (01 x 03) cm và 01 đoạn kích thước (01 x 2,7) cm. T khai nhận 02 đoạn ống nhựa nêu trên là 02 tép ma túy đá Trung tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Sau đó, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã L niêm phong vật chứng nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định ma túy số 1219/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: 02 đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn thu giữ của Phan Minh T có khối lượng 0,4100 gam là Methamphetamine (mẫu M).

Quá trình điều tra xác định, Phan Minh T là người nghiện ma túy, về nguồn gốc số ma túy bị công an thu giữ là do Trung mua của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) ở Chợ Bình An, xã T, thị xã L vào ngày 14/11/2022 với giá 200.000 đồng, mục đích Trung tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Số vật chứng còn lại sau giám định gồm: 02 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín kích thước (01 x 03) cm và (01 x 2,7) cm và 0,2049 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1219 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, hiện Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSLG-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân thị xã L đã truy tố bị cáo Phan Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phan Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 01 Điều 249; Điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Minh T từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín kích thước (01 x 03) cm và (01 x 2,7) cm và 0,2049 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1219 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị.

Đối với người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch ở Chợ Bình An, xã T, thị xã L đã bán ma túy cho Phan Minh T, ngoài lời khai của Trung thì không có căn cứ nào để xác minh, xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo Tr xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là

không sai và không tranh luận gì và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giám nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã L và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị cáo bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt cao nhất đến 05 năm tù, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng quy định tại điểm b khoản 01 Điều 09 của Bộ luật hình sự. Tội phạm được thực hiện tại địa bàn thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, căn cứ quy định tại khoản 01 Điều 268 và khoản 01 Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

[3] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và qua tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 14/11/2022, tại khu phố 06, phường Tân An, thị xã L, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã L phối hợp với Công an phường T bắt quả tang Phan Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 02 đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong đều chứa chất ma túy, qua giám định là Methamphetamine, khối lượng 0,4100 gam. Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận đã truy tố đối với bị cáo Trung là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện, nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép..... Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay tệ nạn ma túy

ngày một gia tăng, gây ra những hậu quả, hệ lụy nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo biết ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục những người khác biết tôn trọng pháp luật, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần nhắc về nhân thân phạm tội lần đầu của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 02 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín kích thước (01 x 03) cm và (01 x 2,7) cm và 0,2049 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1219 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 01 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 02 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch ở Chợ Bình An, xã T, thị xã L đã bán ma túy cho Phan Minh T, ngoài lời khai của Trung thì không có căn cứ nào để xác minh, xử lý nên không xét là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 01 Điều 249; Điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Minh T **02 năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 14/11/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2

Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 02 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín kích thước (01 x 03) cm và (01 x 2,7) cm và 0,2049 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1219 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/02/2023).

Nơi nhận:

- VKSND thị xã L;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thị xã L;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Việt Hùng